

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày 04 tháng 9 năm 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH – TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Phóng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phương Văn Tư.

Bà Phùng Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bé Thị Thùy Linh — Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 37/2019/TLST -HS ngày 01 tháng 08 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 08 năm 2019 đối với các bị cáo:

* **Bị cáo: Nông Văn Ngh**, Sinh ngày 12 tháng 9 năm 1988 tại Đức Hồng - Trùng Khánh - Cao Bằng;

NĐKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm Đ - xã Đức Hồng – huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề;

Trình độ học vấn: 8/12;

Dân tộc: Tày;

Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nông Văn M (đã chết); và bà: Mông Thị Ph, sinh năm 1955;

Vợ: Lương Thị Ng, sinh năm 1988, trú tại xóm Đ, Đức Hồng, Trùng Khánh, Cao Bằng; con, bị cáo có 01 con sinh năm 2012.

Anh chị em ruột: gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án. Ngày 26/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 12/06/2019 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.(Có mặt)

Nông Văn V, sinh ngày 07/7/1997 tại Đình Phong, Trùng Khánh, Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT: xóm B – xã Đình Phong – huyện Trùng Khánh, Cao Bằng.

Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn Giáo: Không

Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ học vấn: 6/12

Con ông Nông Văn A, sinh năm 1966 (đã chết) và bà Hoàng Thị Y, sinh năm 1968 (đã chết).Vợ: Chưa có

Anh chị em ruột: Bị cáo là con một trong gia đình.

Tiền án: bị cáo có 01 tiền án. Ngày 30/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/5/2019 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trùng khánh. (có mặt)

- *Người bị hại:*

UBND xã Đức Hồng, Trùng Khánh, Cao Bằng

Đại diện UBND xã ông Hoàng Văn Tr, sinh năm 1974

Cán bộ Văn Phòng – Thống kê (có mặt) Theo giấy ủy quyền ngày 3 tháng 4 năm 2019 của ông Nông Văn T, Chủ tịch UBND xã Đức Hồng.

Trường tiểu học xã Đức Hồng, Trùng Khánh , Cao Bằng.

Đại diện Trường tiểu học xã Đức Hồng ông Nông Văn D.

Nhân viên bảo vệ (có mặt) Theo giấy ủy quyền ngày 3 tháng 4 năm 2019 của Bà Nguyễn Thị Minh Ngh, Hiệu trưởng Trường tiểu học Đức Hồng.

Ông Ngân Bá Tr, sinh năm 1971

Trú tại : xóm Đ - xã Chí Viễn- huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.(có mặt)

Nguyễn Thị Y, sinh năm 1976

Trú tại: Tổ xx thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng(vắng mặt).

Hoàng Thị R, sinh năm 1964

Trú tại: xóm Đ, Đức Hồng, Trùng Khánh, Cao Bằng. (có mặt)

Phạm Văn Th, sinh năm 1963

Trú tại: Tổ xx thị trấn Trùng Khánh, Trùng Khánh, Cao Bằng.(vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Thạch Văn H, sinh năm 1985, trú tại : Tổ xx thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng.(có mặt)

+ Phạm Thị Phương A, sinh năm 2005, trú tại: Tổ xx thị trấn Trùng Khánh, Trùng Khánh, Cao Bằng. (vắng mặt)

Người giám hộ của Phạm Thị Phương A, ông Phạm Duy S

Trú tại: Tổ xx thị trấn Trùng Khánh, Trùng Khánh, Cao Bằng. (có mặt)

+ Ngân Bá Ph, sinh năm 1968

Trú tại: xóm N, Đức Hồng, Trùng Khánh, Cao Bằng (có mặt).

+ Lương Thị H, sinh năm 1975

Trú tại: Tổ xx thị trấn Trùng Khánh, Trùng Khánh, Cao Bằng. (có mặt)

+ Lê Thị T, sinh năm 1960

Trú tại: xóm N, Đức Hồng, Trùng Khánh, Cao Bằng. (có mặt)

+ Nguyễn Thị H, sinh năm 1983

Trú tại: xóm N, thị trấn Trùng Khánh, Trùng Khánh, Cao Bằng.
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/3/2019 Nông Văn V,

sinh năm 1997, trú tại xóm B, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng đi vào cửa hàng tạp hóa của bà Nguyễn Thị Y tại tổ xx, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, quan sát không có người trông coi hàng nên V đã lén lút lấy trộm 10 cây thuốc lá (thuốc lá dạng điếu), trong đó có 05 cây có nhãn hiệu White Horse và 05 cây thuốc lá nhãn hiệu Vinataba, mỗi cây thuốc lá gồm 10 bao thuốc lá, tổng cộng 100 bao thuốc lá, chưa qua sử dụng. Sau khi trộm được số tài sản trên, V đã đem đi bán cho quán cơm Hoàng C tại tổ xx thị trấn Trùng Khánh được 1.200.000đ. Số tiền trên V đã tiêu sài hết 6.000đ (BL: 49, 51, 55, 59, 61- tập 01).

Quá trình điều tra Nông Văn V khai nhận, ngoài lần phạm tội trên, V còn thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Trong tháng 3 năm 2019 (V không nhớ ngày cụ thể), V cùng Hoàng Văn H, sinh năm 1988, trú tại xóm N, Ngọc Khê, Trùng Khánh, Cao Bằng đem theo 01 chiếc vạm phá khóa rồi cùng nhau bắt xe buýt từ thị trấn Trùng Khánh đến xóm P, Chí Viễn, Trùng Khánh, Cao Bằng với mục đích trộm cắp xe máy, khi đến gần cổng trường THPT Pò Tầu, thấy có 01 chiếc xe máy HONDA màu đen, BKS 11F8- 4870 không có ai trông coi, H lấy vạm chọc vào ổ khóa xe nhưng không phá được khóa, sau đó H đưa vạm cho V, V cầm vạm và vặn một lúc thì phá được ổ khóa. V nổ máy và quay xe lại rồi đèo H đi vào đường xã Đình Phong, sau đó H chỉ đường cho V đi xe máy đến nhà em trai H là Hoàng Văn Đ tại xóm N, Ngọc Khê, Trùng Khánh. Tại nhà của Hoàng Văn Đ, H đã tháo biển số chiếc xe vừa trộm cắp được rồi cùng V mang xe qua Trung Quốc bán được 600NDT. Số tiền trên H và V đã mua ma túy sử dụng hết. Chiếc xe trên xác định được là của bị hại Ngân Bá Tr, trú tại xóm Đ, Chí Viễn, Trùng Khánh, Cao Bằng.

Vụ thứ hai: khoảng 14 giờ ngày 03/4/2019 V gặp Nông Văn Ngh, sinh năm 1988, trú tại xóm Đ, Đức Hồng, Trùng Khánh, Cao Bằng ở thị trấn Trùng Khánh rồi rủ nhau đi nhặt sắt vụn. Khi đến một nhà kho tại tổ xx, thị trấn Trùng Khánh, Trùng Khánh, Cao Bằng, quan sát không thấy người trông coi, V và Ngh đã đột nhập vào trong kho trộm cắp số tài sản gồm: 03 mô tơ điện, nhãn hiệu nước ngoài, màu bạc và 02 trục sắt bánh đà (máy rung, nghiền gạch đá); sau đó cả hai đem đi bán tại điểm thu mua phế liệu thuộc tổ xx thị trấn Trùng Khánh, Trùng Khánh, Cao Bằng được số tiền 444.000đ (bốn trăm bốn mươi bốn nghìn đồng). Số tiền trên, cả hai đã dùng để mua ma túy sử dụng hết. Số tài sản trên xác định được chủ sở hữu là

Phạm Văn Th, trú tại tổ xx thị trấn Trùng Khánh, Trùng Khánh, Cao Bằng. (BL: 50, 53, 60, 62- tập 01; BL: 60, 61, 63 tập 02; BL: 25, 26- tập 3)

Nông Văn Ngh khai nhận, ngoài vụ trộm cắp tài sản cùng Nông Văn V thực hiện vào khoảng 14 giờ ngày 03/4/2019 như đã nêu ở trên, Ngh còn một mình thực hiện thêm 05 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 31/5/2019, Ngh dùng thanh sắt phá khóa cửa nhà bà Hoàng Thị R, trú tại xóm Đ, Đức Hồng, Trùng Khánh, Cao Bằng, trộm cắp 01 chiếc bếp gas, loại bếp đôi, nhãn hiệu Namilux, màu nâu, đã qua sử dụng; sau đó đem bán cho Ngân Bá Ph, trú tại xóm N, Đức Hồng, Trùng Khánh, Cao Bằng được 100.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/6/2019 Nghĩa đến đám ngô phía sau Ủy ban nhân dân xã Đức Hồng, Trùng Khánh lấy trộm 01 chiếc máy bơm ở cạnh giếng nước, đến ngày 07/6/2019 Ngh đem bán cho Lương Thị H, trú tại tổ xx thị trấn Trùng Khánh, Trùng Khánh, Cao Bằng được số tiền 110.000đ.

Vụ thứ ba: Khoảng 16 giờ ngày 08/6/2019 Nông Văn Ngh trèo qua tường vào trong trường tiểu học Đức Hồng, khi đến nhà ăn thì thấy cửa khóa, Ngh tìm xung quanh được 01 thanh sắt và đã dùng thanh sắt này để phá khóa cửa nhà ăn rồi đi vào trộm cắp được 01 chiếc nồi nhôm, loại 80 lít, đã qua sử dụng, sau đó Ngh đem bán cho Lương Thị H trú tại tổ xx thị trấn Trùng Khánh, Trùng Khánh, Cao Bằng được số tiền 200.000đ.

Vụ thứ tư: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/6/2019 Ngh tiếp tục trèo qua tường đi vào trong trường tiểu học Đức Hồng và phá khóa cửa nhà ăn lấy trộm 01 chiếc cân màu xanh, loại cân đồng hồ, nhãn hiệu Nhon Hòa, loại 60kg đã qua sử dụng. Ngày 10/6/2019 Ngh đem chiếc cân bán cho Nguyễn Thị H, trú tại xóm N, thị trấn Trùng Khánh, Trùng Khánh, Cao Bằng được số tiền 100.000đ.

Vụ thứ năm: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/6/2019 Ngh tiếp tục dùng thanh sắt phá khóa cửa nhà bà Hoàng Thị R, trú cùng xóm và đi vào nhà lấy trộm 01 chiếc cày sắt, màu xanh dùng để lắp máy 8 mã lực, đã qua sử dụng. Sau đó, Ngh đem bán cho Lê Thị T, trú tại xóm N, Đức Hồng, Trùng Khánh, Cao Bằng được số tiền 90.000đ.

Số tiền bán tài sản do các lần trộm cắp trên mà có, Nông Văn Ngh đã mua ma túy về sử dụng và tiêu sài cá nhân hết. (BL: 107, 108, 109, 120, 121, 124, 125, 126- tập 02).

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn H thừa nhận được cùng Nông Văn V trộm cắp 01 chiếc xe máy hiệu HONDA màu đen, BKS 11F8- 4870, tại cổng trường cấp 3 Pò Tấu phù hợp với lời khai của bị cáo Nông Văn V (BL: 28, 29, 30, 31- tập 03).

Quá trình điều tra xác định được, các bị can Nông Văn V, Nông Văn Ngh không có nghề nghiệp, thường xuyên đi lang thang nhiều nơi trong huyện Trùng Khánh. Các bị cáo khai nhận mục đích các bị cáo trộm cắp tài sản là để có tiền phục vụ nhu cầu ăn uống hàng ngày và mua ma túy sử dụng cho bản thân (BL: 60, 63- tập 01; BL: 122, 126 tập 02).

Để có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nông Văn V, Nông Văn Ngh và Hoàng Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã ra yêu cầu định giá tài sản các số 354 ngày 25/3/2019, 434 ngày 16/4/2019, 541 ngày 31/5/2019 và các số 590, 591, 592, 593, 594 cùng ngày 18/6/2019 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh định giá đối với số tài sản Nông Văn V, Nông Văn Ngh và Hoàng Văn H đã chiếm đoạt.

Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 01/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận:

- *Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 21/3/2019 của 05 (năm) cây thuốc lá (dạng thuốc lá điếu), nhãn hiệu White Horse, tổng cộng 50 (năm mươi) bao thuốc lá là: 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).*

- *Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 21/3/2019 của 05 (năm) cây thuốc lá (dạng thuốc lá điếu), nhãn hiệu Vinataba, tổng cộng 50 (năm mươi) bao thuốc lá là: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng chẵn) (BL: 21- tập 01).*

Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 22/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận:

- *Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 03/4/2019 của 03 (ba) mô tơ điện, nhãn hiệu nước ngoài, màu bạc là 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)*

- *Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 03/4/2019 của 02 (hai) trục sắt bánh đà (máy rung, máy nghiền đá) là 540.000đ (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn) (BL: 18- tập 02).*

Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 05/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận:

Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 12 tháng 3 năm 2019 của 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, màu đỏ- đen là 6.300.000 đồng (BL: 15- tập 03).

Kết luận định giá tài sản số 08, 09, 10, 11, 12 cùng ngày 26/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận:

Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 31/5/2019 của 01 (một) bếp ga để bàn, loại bếp ga đôi, nhãn hiệu NaMiLux, cũ đã qua sử dụng là 1.485.000 đồng.

Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 08/6/2019 của 01 (một) máy bơm nước (loại máy bơm tôm) cũ đã qua sử dụng là 765.000 đồng.

Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 08/6/2019 của 01 (một) cái nồi nhôm, loại 80 lít cũ đã qua sử dụng là 280.000 đồng.

Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 09/6/2019 của 01 (một) chiếc cân đồng hồ, loại 60kg, nhãn hiệu Nhon Hòa cũ đã qua sử dụng là 210.000 đồng.

Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 12/6/2019 của 01 (một) cái cày sắt, màu xanh, dùng để lấp máy 8 mã lực cũ đã qua sử dụng là 600.000 đồng.

(BL: 21, 24, 27, 30, 33- tập 02)

Quá trình điều tra các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với bị cáo Nông Văn V, ngày 30/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Đến ngày 02/3/2019 lại tiếp tục phạm tội.

Đối với bị cáo Nông Văn Ngh, Ngày 26/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Ngày 08/10/2017 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương đến ngày 03/4/2019 lại tiếp tục phạm tội.

Các bị cáo thành khẩn khai báo và nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã thu giữ, tạm giữ những đồ vật, tài liệu sau:

- 10 cây thuốc lá (dạng thuốc lá điếu), trong đó có 05 cây thuốc lá nhãn hiệu White Horse và 05 cây thuốc lá nhãn hiệu Vinataba. Ngày 25/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại số tài sản này cho bị hại Nguyễn Thị Y.

- Số tiền 1.194.000đ (một triệu một trăm chín mươi tư nghìn đồng). Do phạm tội mà có cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 03 mô tơ điện, nhãn hiệu nước ngoài, màu bạc, đã qua sử dụng; 02 trục sắt bánh đà (máy rung, nghiền gạch đá) đã qua sử dụng.

- 01 bếp gas để bàn, loại bếp đôi, nhãn hiệu NaMiLux màu nâu, đã qua sử dụng.

- 01 nồi nhôm loại 80 lít, đã qua sử dụng.

- 01 cân đồng hồ màu xanh, nhãn hiệu Nhon Hòa, loại 60kg, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc cày sắt, màu xanh dùng để lắp máy 8 mã lực, đã qua sử dụng.

- 01 biển kiểm soát số 11F8- 4870.

- 01 cờ lê một đầu 10, một đầu 12 của bị can Hoàng Văn H dùng để tháo biển số xe máy.

- 01 thanh kim loại màu đen đã bị han gỉ, dài khoảng 64cm.

- 01 ổ khóa kim loại, nhãn hiệu Việt- Nhật, màu vàng.

Bị hại Ngân Bá Tr, đại diện cho bị hại Ủy ban nhân dân xã Đức Hồng-ông Hoàng Văn Tr yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị tài sản đã bị trộm cắp; bị hại Phạm Văn Th, Hoàng Thị R, đại diện bị hại trường tiểu học Đức Hồng-ông Nông Văn D yêu cầu được trả lại các tài sản đã bị các bị cáo trộm cắp và xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm Thạch Văn H, Phạm Thị Phương A, Ngân Bá Ph, Lương Thị H, Lê Thị T yêu cầu các bị cáo bồi

thường số tiền đã bỏ ra để mua tài sản với các bị cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H không yêu cầu bồi thường.

Đối với Hoàng Văn H, ngày 11/6/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã ra quyết định khởi tố bị can về tội Trộm cắp tài sản, tuy nhiên do bị can bỏ trốn, nên ngày 01/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã ra quyết định truy nã và tách hành vi của Hoàng Văn H để xử lý ở vụ án khác.

Tại cơ quan Điều tra Công an huyện Trùng Khánh, các bị cáo đã thừa nhận hành vi Trộm cắp tài sản, hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra. Hành vi của các bị cáo V, Ngh đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa, các bị cáo xác nhận: Trong quá trình điều tra, truy tố không bị ép cung, nhục hình, sức khỏe bình thường, tỉnh táo, minh mẫn khai báo. Được tổng đạt Bản Cáo trạng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử trước khi mở phiên tòa. Tự đọc Cáo trạng, nghe công bố tại phiên tòa, không có ý kiến thắc mắc gì đối với bản Cáo trạng. Được giải thích rõ quyền và nghĩa vụ của bị cáo, không xin thay đổi những người tiến hành tố tụng.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKSTK ngày 30 tháng 07 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố các bị cáo Nông Văn Ngh về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, Nông Văn V ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với các bị cáo Nông Văn Ngh, Nông Văn V về tội Trộm cắp tài sản; Và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58; điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự . Xử phạt bị cáo Nông Văn Ngh từ 2 đến 3 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 12/06/2019. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 58; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn V từ 18 đến 24 tháng tù.

Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 585, 587, 589 Bộ luật dân sự buộc các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho các bị hại theo quy định của pháp luật.

Số tài sản bị trộm cắp gồm có 10 cây thuốc lá (dạng thuốc lá điếu) cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả cho người bị hại Nguyễn Thị Y tại biên bản trả lại tài sản ngày 25/04/2019 bà Y đã nhận đủ, những người bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tài sản đã bị mất.

Đối với những người có quyền lợi liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền đã mua tài sản, cho nên buộc các bị cáo phải nộp số tiền do phạm tội mà có để sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi Trộm cắp tài sản là sai, trái pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, các bị cáo Nông Văn Ngh, Nông Văn V đã thành khẩn khai và thừa nhận hành vi của mình như toàn bộ nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi liên quan. Để có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nông Văn Ngh, Nông Văn V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã ra yêu cầu định giá tài sản các số 354 ngày 25/3/2019, 434 ngày 16/4/2019, 541 ngày 31/5/2019 và các số 590, 591, 592, 593, 594 cùng ngày 18/6/2019 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh định giá đối với số tài sản Nông Văn V, Nông Văn Ngh đã chiếm đoạt.

Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 01/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận:

- *Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 21/3/2019 của 05 (năm) cây thuốc lá (dạng thuốc lá điếu), nhãn hiệu White Horse, tổng cộng 50 (năm mươi) bao thuốc lá là: 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).*

- *Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 21/3/2019 của 05 (năm) cây thuốc lá (dạng thuốc lá điếu), nhãn hiệu Vinataba, tổng cộng 50 (năm mươi) bao thuốc lá là: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng chẵn) (BL: 21- tập 01).*

Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 22/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận:

- *Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 03/4/2019 của 03 (ba) mô tơ điện, nhãn hiệu nước ngoài, màu bạc là 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)*

- *Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 03/4/2019 của 02 (hai) trục sắt bánh đà (máy rung, máy nghiền đá) là 540.000đ (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn) (BL: 18- tập 02).*

Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 05/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận:

Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 12 tháng 3 năm 2019 của 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, màu đỏ- đen là 6.300.000 đồng (BL: 15- tập 03).

Kết luận định giá tài sản số 08, 09, 10, 11, 12 cùng ngày 26/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận:

Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 31/5/2019 của 01 (một) bếp ga để bàn, loại bếp ga đôi, nhãn hiệu NaMiLux, cũ đã qua sử dụng là 1.485.000 đồng.

Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 08/6/2019 của 01 (một) máy bơm nước (loại máy bơm tôm) cũ đã qua sử dụng là 765.000 đồng.

Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 08/6/2019 của 01 (một) cái nồi nhôm, loại 80 lít cũ đã qua sử dụng là 280.000 đồng.

Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 09/6/2019 của 01 (một) chiếc cân đồng hồ, loại 60kg, nhãn hiệu Nhơn Hòa cũ đã qua sử dụng là 210.000 đồng.

Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 12/6/2019 của 01 (một) cái cây sắt, màu xanh, dùng để lắp máy 8 mã lực cũ đã qua sử dụng là 600.000 đồng.

(BL: 21, 24, 27, 30, 33- tập 02)

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết tội: Các bị cáo Nông Văn Ngh đã phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, Nông Văn V đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo Nông Văn Ngh, Nông Văn V thực hiện, hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng sâu đến an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, tương ứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân các bị cáo, bị cáo Nông Văn Ngh sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học hết lớp 8/12 phổ thông thì bỏ học ở nhà, bị cáo có nhân thân sáu có 01 tiền án, ngày 26/04/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng

Khánh xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, sau khi mãn hạn tù về địa phương lại tiếp tục phạm tội. Tại cơ quan điều tra bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51, tình tiết tăng nặng bị cáo có một tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Bị cáo Nông Văn V sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học, nhưng do lười học, học đến lớp 6/12 phổ thông thì bỏ học ở nhà, bị cáo có nhân thân sấu có 01 tiền án, ngày 30/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh xử phạt 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, sau khi mãn hạn tù về lại tiếp tục phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, tình tiết tăng nặng bị cáo có hai tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Khi quyết định Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cải tạo bản thân trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 10 cây thuốc lá (dạng thuốc lá điếu), trong đó có 05 cây thuốc lá nhãn hiệu White Horse và 05 cây thuốc lá nhãn hiệu Vinataba. Ngày 25/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại số tài sản này cho bị hại Nguyễn Thị Y. xác nhận bà Y đã nhận đủ.

- Số tiền 1.194.000đ (một triệu một trăm chín mươi tư nghìn đồng). Do phạm tội mà có cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Trả lại cho Ông Phạm Văn Th, trú tại tổ xx thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng: 03 mô tơ điện, nhãn hiệu nước ngoài, màu bạc, đã qua sử dụng; 02 trục sắt bánh đà (máy rung, nghiền gạch đá) đã qua sử dụng.

Trả lại cho Bà Hoàng Thị R, trú tại xóm Đ, xã Đức Hồng, Trùng Khánh, Cao Bằng: 01 bếp gas để bàn, loại bếp đôi, nhãn hiệu NaMiLux màu nâu, đã qua sử dụng; 01 chiếc cày sắt, màu xanh dùng để lắp máy 8 mã lực, đã qua sử dụng.

Trả lại cho Trường tiểu học xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng, người đại diện là ông Nông Văn D: 01 nồi nhôm loại 80 lít, đã qua sử dụng; 01 cân đồng hồ màu xanh, nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại 60kg, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 biển kiểm soát số 11F8- 4870
- 01 cờ lê một đầu 10, một đầu 12 của bị can Hoàng Văn Hoan dùng để tháo biển số xe máy.
- 01 thanh kim loại màu đen đã bị han gỉ, dài khoảng 64cm.
- 01 ổ khóa kim loại, nhãn hiệu Việt- Nhật, màu vàng.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng các Điều 585, 587, 589 Bộ luật dân sự buộc Bị cáo Nông Văn Ngh bồi thường cho UBND xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng 01 máy bơm nước đã qua sử dụng giá trị tại thời điểm ngày 04/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản là 765.000 đồng (bảy trăm sáu mươi năm nghìn đồng). Buộc bị cáo Nông Văn V bồi thường cho bị hại Ngân Bá Tr (Trú tại: xóm Đ – xã Chí Viễn – huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng) giá trị 01 xe máy nhãn hiệu HONDA màu đỏ đen với số tiền 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa những người bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Thạch Văn H, Ngân Bá Ph, Lương Thị H, Phạm Duy S (Người giám hộ cho Phạm Thị Phương A) trình bày do không biết số tài sản trên là do phạm tội mà có nên mới mua và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền bỏ ra mua tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa Lê Thị T và Nguyễn Thị H, tại Biên bản lấy lời khai đều không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về án phí*: Buộc các bị cáo Nông Văn Ngh, Nông Văn V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: **Nông Văn Ngh, Nông Văn V** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nông Văn Ngh** 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 12/06/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nông Văn V** 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 25/05/2019

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Áp dụng khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Số tài sản bị trộm cắp đã được trao trả lại cho chủ sở hữu. Xác nhận tại Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 25 tháng 04 năm 2019 tại Công an huyện Trùng Khánh gồm: 10 cây thuốc lá (dạng thuốc lá điếu) Bà Nguyễn Thị Y đã nhận đủ.

- Trả lại cho người bị hại :

+ Trả lại cho Ông Phạm Văn Th, trú tại tổ xx thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng: 03 mô tơ điện, nhãn hiệu nước ngoài, màu bạc, đã qua sử dụng; 02 trục sắt bánh đà (máy rung, nghiền gạch đá) đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho Bà Hoàng Thị R, trú tại xóm Đ, xã Đức Hồng, Trùng Khánh, Cao Bằng: 01 bếp gas để bàn, loại bếp đôi, nhãn hiệu NaMiLux màu nâu, đã qua sử dụng; 01 chiếc cày sắt, màu xanh dùng để lắp máy 8 mã lực, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho Trường tiểu học xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng, người đại diện là ông Nông Văn D: 01 nồi nhôm loại 80 lít, đã qua sử dụng; 01 cân đồng hồ màu xanh, nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại 60kg, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.194.000đ (một triệu một trăm chín mươi tư nghìn đồng) do phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cờ lê một đầu 10, một đầu 12 dùng để tháo biển số xe máy; 01 thanh kim loại đã bị han gỉ, dài khoảng 64cm; 01 ổ khóa kim loại, nhãn hiệu Việt – Nhật, màu vàng.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, Cao Bằng, tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 8 năm 2019.

Buộc bị cáo Nông Văn Ngh phải nộp số tiền do phạm tội mà có: 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) Ngân Bá Ph mua bếp ga trả cho bị cáo; 310.000 đồng (Ba trăm mười nghìn đồng) Lương Thị H đã trả cho bị cáo; 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) Nguyễn Thị H trả cho bị cáo; 90.000 đồng (Chín mươi nghìn đồng) Lê Thị T trả cho bị cáo; 222.000 đồng (Hai trăm hai mươi hai nghìn đồng) là số tiền trong tổng số tiền 444.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) Phạm Thị Phương A trả cho hai bị cáo V, Ngh. Tổng số tiền bị cáo phải nộp lại là : 822.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Buộc bị cáo Nông Văn V nộp số tiền do phạm tội mà có: 222.000 đồng (Hai trăm hai mươi hai nghìn đồng) là số tiền trong tổng số tiền 444.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) Phạm Thị Phương A trả cho hai bị cáo V, Nghĩ để sung công quỹ nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 585, 587, 589, buộc các bị cáo Ngh, V phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho những người bị hại, người có quyền lợi liên quan.

- Bị cáo Nông Văn Ngh bồi thường cho UBND xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng 01 (một) máy bơm nước đã qua sử dụng giá trị tại thời điểm ngày 8/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản là 765.000đ.

- Bị cáo Nông Văn V bồi thường cho bị hại Ngân Bá Tr, trú tại xóm Đ, xã Chí Viễn, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng giá trị 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA màu đỏ đen là 6.300.000đ.

Các khoản tiền trên kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án bị cáo chưa nộp được thì hàng tháng phải chịu lãi xuất theo mức lãi xuất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự , Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc các bị cáo Nông Văn Ngh phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sung công quỹ nhà nước. Bị cáo Nông Văn V phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 315.000đ án phí dân sự có giá ngạch sung công quỹ nhà nước.

5. Báo quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND Trùng Khánh;
- Công an Trùng Khánh;
- Sở tư pháp Cao Bằng;
- Chi cục THADS Trùng Khánh;
- UBND xã Đức Hồng, Đình Phong;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu HS THAHS; Lưu hồ sơ.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nông Văn Phóng

